

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **67** /TB-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lăk, ngày 26 tháng 5 năm 2021

THÔNG BÁO

**Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập
Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Đắk Lăk năm 2021**

Triển khai Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh (được phê duyệt tại Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh), Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo việc thành lập Văn phòng Thừa phát lại trong năm 2021 (giai đoạn 01) với nội dung cụ thể như sau:

I. ĐỊA BÀN, SỐ LƯỢNG VĂN PHÒNG THỪA PHÁT LẠI ĐƯỢC THÀNH LẬP

1. Địa bàn: thành phố Buôn Ma Thuột; thị xã Buôn Hồ; các huyện: Ea Kar, Krông Pắc.

2. Số lượng: Mỗi địa bàn được thành lập 01 Văn phòng Thừa phát lại.

II. NỘP, TIẾP NHẬN HỒ SƠ

1. Cách thức nộp hồ sơ:

a) Nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính 01 bộ hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Đắk Lăk (địa chỉ: số 09 đường Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lăk).

b) Nộp trực tuyến 01 bộ hồ sơ tại Công dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh Đắk Lăk (<https://dichvucung.daklak.gov.vn>).

2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: 01 tháng (từ ngày 27/5/2021 đến hết ngày 25/6/2021). Buổi sáng: từ 7h30 đến 11h00; buổi chiều: từ 13h30 đến 16h30 (từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần). Hết thời hạn, nếu địa bàn nêu tại Mục I Thông báo không có hồ sơ, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục thông báo bằng văn bản về việc tiếp nhận hồ sơ cho đến khi hết chỉ tiêu. Nếu hết năm, chỉ tiêu vẫn còn thì thực hiện tại năm tiếp theo.

3. Phí thẩm định hồ sơ: 1.000.000 đồng/hồ sơ (một triệu đồng/hồ sơ).

4. Bảo mật thông tin trong hồ sơ:

a) Hồ sơ nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công: Người tiếp nhận chỉ kiểm tra thành phần hồ sơ; nếu thấy đủ 03 thành phần tại Mục III thì cùng người nộp thực hiện việc niêm phong hồ sơ.



b) Hồ sơ nộp qua hệ thống bưu chính: Người tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công chỉ kiểm tra thành phần hồ sơ; nếu thấy đủ 03 thành phần tại Mục III thì thực hiện niêm phong hồ sơ.

III. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

1. Giấy đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại (*mẫu TP-TPL-16 ban hành kèm theo Thông tư số 05/2020/TT-BTP*).

2. Bản thuyết minh về tổ chức, tên gọi, nhân sự, địa điểm đặt trụ sở, các điều kiện vật chất và kế hoạch triển khai thực hiện.

3. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Thừa phát lại (*bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm bản chính để đối chiếu*).

* *Hồ sơ được xem xét trên cơ sở Bản thuyết minh và các giấy tờ chứng minh kèm theo. Do đó, đề nghị lưu ý:*

- Bản thuyết minh phải đánh giá được sự cần thiết thành lập Văn phòng Thừa phát lại gắn giữa nhu cầu công việc trong lĩnh vực thừa phát lại với tình hình thực tế, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội địa bàn cấp huyện nơi dự kiến thành lập, đảm bảo tính khả thi, ổn định, bền vững của Văn phòng Thừa phát lại sau khi được thành lập; dự kiến về tổ chức, tên gọi, nhân sự (*nêu rõ số lượng, chức danh, trình độ chuyên môn của từng nhân sự*); địa điểm đặt trụ sở; các điều kiện vật chất và kế hoạch triển khai thực hiện; cam kết việc duy trì thực hiện các nội dung trong Bản thuyết minh (*đội ngũ nhân sự, cơ sở vật chất, điều kiện về trụ sở...*) nếu được phép thành lập. Bản thuyết minh phải được người đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại ký từng trang.

- Hồ sơ phải kèm theo các giấy tờ chứng minh về nhân thân, văn bằng, chứng chỉ, địa điểm đặt trụ sở... được trình bày tại Bản thuyết minh (*bản sao có chứng thực hoặc bản chụp kèm bản chính để đối chiếu*).

- Người đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp của các giấy tờ, thông tin trong hồ sơ.

IV. THẨM ĐỊNH HỒ SƠ

Kết thúc thời gian nhận hồ sơ nêu tại Thông báo này, Sở Tư pháp mở niêm phong, tiến hành thẩm định các hồ sơ đã tiếp nhận.

Giám đốc Sở Tư pháp thành lập Hội đồng thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại. Hội đồng thực hiện việc thẩm định, tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

1. Trường hợp phải xác minh thông tin, tính xác thực của một hoặc một số hồ sơ: Sở Tư pháp thực hiện việc xác minh và thông báo cho các người nộp hồ sơ biết.

Thời gian xác minh không tính vào thời hạn giải quyết tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thùa phát lại đối với tất cả các hồ sơ trong cùng đợt tiếp nhận.

2. Hồ sơ bị trả lại kèm văn bản nêu rõ lý do, nếu:

a) Tại thời điểm nhận hồ sơ, người đề nghị thành lập Văn phòng Thùa phát lại thuộc một trong các trường hợp sau:

- Không phải là Thùa phát lại.

- Là Thùa phát lại nhưng:

- + Đang thuộc trường hợp bị tạm đình chỉ hành nghề Thùa phát lại hoặc đang bị tạm đình chỉ hành nghề Thùa phát lại.

- + Đang thuộc trường hợp miễn nhiệm Thùa phát lại hoặc đang làm thủ tục miễn nhiệm Thùa phát lại.

- + Đang hành nghề tại Văn phòng Thùa phát lại khác.

- + Có hồ sơ đề nghị thành lập từ 02 Văn phòng Thùa phát lại trở lên trên địa bàn tỉnh hoặc đang đề nghị thành lập Văn phòng Thùa phát lại tại tỉnh khác.

- + Chưa hết hạn 05 năm kể từ ngày chuyển nhượng Văn phòng Thùa phát lại do mình thành lập, tham gia thành lập.

b) Hồ sơ không đáp ứng các điều kiện, quy định khác về việc thành lập Văn phòng Thùa phát lại.

c) Hồ sơ qua thẩm định đạt yêu cầu là hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

V. XÉT DUYỆT HỒ SƠ SAU THẨM ĐỊNH

1. Trường hợp chỉ có 01 hồ sơ hợp lệ đăng ký thành lập Văn phòng Thùa phát lại trên một địa bàn: Sở Tư pháp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

2. Trường hợp có từ 02 hồ sơ hợp lệ trở lên đăng ký thành lập Văn phòng Thùa phát lại trên cùng một địa bàn: Hồ sơ được ưu tiên theo thứ tự sau:

a) Văn phòng Thùa phát lại được tổ chức theo loại hình công ty hợp danh.

b) Trường Văn phòng Thùa phát lại là người có thời gian hoạt động thùa phát lại lâu nhất, được cộng dồn thời gian gián đoạn (*giấy tờ chứng minh là văn bản hoặc xác nhận của cơ quan có thẩm quyền*).

c) Trường Văn phòng Thùa phát lại đã có thời gian làm điều tra viên, kiểm sát viên, thẩm phán, chấp hành viên, luật sư, công chứng viên từ đủ 05 năm trở lên (*được cộng dồn thời gian gián đoạn; cộng dồn thời gian làm việc giữa các chức danh*); giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật, tiến sĩ luật; người đã là thẩm tra viên chính, thẩm tra viên cao cấp ngành tòa án, kiểm tra viên chính, kiểm tra viên cao cấp ngành kiểm sát; người đã là thanh tra viên cao cấp, chuyên viên cao cấp, nghiên cứu viên cao cấp, giảng viên cao cấp trong lĩnh vực pháp

luật; người đã là thẩm tra viên chính, thẩm tra viên cao cấp ngành thi hành án dân sự.

d) Thư ký nghiệp vụ đủ tiêu chuẩn theo quy định, có từ 02 người và trình độ từ đại học luật trở lên; ưu tiên trường hợp nhiều thư ký nghiệp vụ có chứng chỉ tốt nghiệp đào tạo hoặc hoàn thành khóa bồi dưỡng nghề Thừa phát lại.

đ) Có đầy đủ nhân viên kế toán, nhân viên công nghệ thông tin, nhân viên lưu trữ đều có trình độ từ trung cấp chuyên ngành trở lên.

e) Trụ sở thuộc sở hữu hợp pháp của một hoặc một số Thừa phát lại đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại; bố trí đầy đủ nơi làm việc, nơi tiếp khách hàng, nơi lưu trữ, nơi để xe cho khách hàng.

g) Trường hợp các hồ sơ đều ngang bằng nhau, Sở Tư pháp tổ chức cho các người yêu cầu thành lập Văn phòng Thừa phát lại bốc thăm để chọn hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Thông báo của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh năm 2021. Thông báo này được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp; niêm yết tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và gửi đến Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để phối hợp thực hiện.

Nơi nhận: Võ Văn Cảnh

- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (đ/c Cảnh);
- CVP, PCVP UBND tỉnh (đ/c Dũng);
- Sở Tư pháp (để thực hiện);
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- UBND huyện, tx, tp (để t/hiện);
- UBND các xã, phường, thị trấn;
(Giao UBND cấp huyện sao gửi);
- Cổng TTĐT tỉnh (để đăng tin);
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, NC (S_10b)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Cảnh